

**HIỆU QUẢ CỦA PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MONTESSORI
ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG TỰ LẬP Ở TRẺ 25-36 THÁNG TUỔI
TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON Ở PHƯỜNG GIA ĐỊNH, TPHCM**

Phan Phụng Tiên
Trường Mầm non 7A, phường Gia Định, TPHCM
Email: phungtien28@gmail.com

Tóm tắt: Phát triển tính tự lập cho trẻ trong giai đoạn 25-36 tháng tuổi đóng vai trò nền tảng cho sự hình thành nhân cách và khả năng thích ứng xã hội sau này. Phương pháp giáo dục Montessori, với trọng tâm là “lấy trẻ làm trung tâm” và thúc đẩy tính chủ động qua các hoạt động thực hành cuộc sống, được xem là phù hợp để hỗ trợ mục tiêu này. Nghiên cứu được thực hiện tại một số trường mầm non trên địa bàn phường Gia Định, TPHCM nhằm đánh giá hiệu quả của phương pháp Montessori đối với sự hình thành và phát triển tính tự lập ở trẻ nhỏ. Thông qua quan sát, phỏng vấn và so sánh giữa các lớp áp dụng và không áp dụng phương pháp Montessori, kết quả cho thấy sự tiến bộ rõ rệt về khả năng tự chăm sóc, ra quyết định và giữ nề nếp ở nhóm trẻ học theo phương pháp này. Nghiên cứu đưa ra các khuyến nghị thiết thực cho việc triển khai Montessori tại địa phương.

Từ khóa: Giáo dục mầm non, Montessori, phường Gia Định, tự lập, trẻ 25-36 tháng

**THE EFFECTIVENESS OF THE MONTESSORI EDUCATIONAL METHOD
ON THE INDEPENDENCE OF CHILDREN AGED 25–36 MONTHS AT
PRESCHOOLS IN GIA DINH WARD, HO CHI MINH CITY**

Phan Phung Tien
7A Kindergarten, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City
Email: phungtien28@gmail.com

Abstract: The development of autonomy in children aged 25-36 months is a foundational aspect of early childhood education. This study investigates the effectiveness of the Montessori method in fostering independence among toddlers at preschools in Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City. By observing classroom behaviors and comparing groups exposed and not exposed to Montessori practices, the study finds significant improvements in self-care, decision-making, and routine management among children taught under the Montessori approach. The findings suggest that Montessori offers practical benefits for supporting young children's autonomy and provides recommendations for broader application in local early childhood settings.

Keywords: Early childhood education, Montessori, Gia Dinh Ward, Autonomy, Toddlers (25-36 months)

Nhận bài: 01/06/2025

Phản biện: 02/07/2025

Duyệt đăng: 07/07/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tự lập không chỉ là một kỹ năng sống quan trọng mà còn là chỉ số phản ánh sự phát triển toàn diện của trẻ trong giai đoạn mầm non, đặc biệt là ở độ tuổi 25-36 tháng - thời điểm trẻ đang chuyển từ giai đoạn phụ thuộc sang phát triển ý thức tự chủ đầu tiên. Khi được hỗ trợ đúng cách, trẻ ở độ tuổi này có thể hình thành năng lực tự phục vụ, tự đưa ra quyết định và thích nghi tốt với các tình huống xã hội hàng ngày. Giáo dục mầm non hiện đại do đó cần không chỉ chú trọng phát triển nhận thức, mà còn thúc đẩy các kỹ năng tự quản lý, từ đó nuôi dưỡng nền tảng độc lập vững chắc cho trẻ.

Trong bối cảnh đó, phương pháp Montessori đã khẳng định được vai trò đặc biệt nhờ vào triết lý lấy trẻ làm trung tâm, tôn trọng cá nhân hóa và chú trọng đến phát triển tính tự chủ thông qua môi trường học có tổ chức, tài liệu học cụ thể và vai trò hướng dẫn của giáo viên. Nhiều nghiên cứu gần đây khẳng định trẻ được tiếp cận phương pháp

Montessori thể hiện khả năng tự chăm sóc, tự điều chỉnh và ra quyết định sớm hơn rõ rệt so với trẻ trong môi trường truyền thống (Moss & Wheeler, 2024). Hơn nữa, theo nghiên cứu của Tiryaki et al. (2021), mô hình Montessori giúp trẻ phát triển vượt trội ở khả năng tự điều tiết hành vi, chủ động tham gia hoạt động và giải quyết vấn đề một cách độc lập. Tương tự, Choi (2024) cũng nhấn mạnh rằng việc khuyến khích trẻ tự lựa chọn hoạt động và không bị ép buộc trong môi trường Montessori đã thúc đẩy mạnh mẽ kỹ năng học tập tự định hướng và sự trưởng thành tâm lý - xã hội ở lứa tuổi mầm non.

Tại Việt Nam, phương pháp Montessori đã được tiếp cận và áp dụng tại nhiều cơ sở giáo dục, chủ yếu ở các trường tư thục và quốc tế. Tuy nhiên, nghiên cứu thực chứng về hiệu quả cụ thể của phương pháp này đối với trẻ 25-36 tháng tuổi còn khá hạn chế, đặc biệt là tại các địa phương đang

phát triển nhanh về dân số và hệ thống giáo dục như phường Gia Định, TPHCM. Với đặc điểm là khu vực vừa sáp nhập, có sự đa dạng về điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, phường Gia Định trở thành một địa bàn phù hợp để khảo sát hiệu quả thực tiễn của phương pháp Montessori trong phát triển tính tự lập cho trẻ.

Xuất phát từ thực tế trên, đề tài “Hiệu quả của phương pháp giáo dục Montessori đối với khả năng tự lập ở trẻ 25-36 tháng tuổi tại các trường mầm non ở phường Gia Định, TPHCM” được thực hiện với mục tiêu đánh giá tác động cụ thể của phương pháp này đến các biểu hiện hành vi tự lập của trẻ, từ đó đề xuất các khuyến nghị phù hợp về tổ chức môi trường học tập, chương trình đào tạo và áp dụng phương pháp tại các cơ sở mầm non trên địa bàn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp kết hợp định tính và định lượng nhằm đánh giá hiệu quả của phương pháp Montessori đối với khả năng tự lập của trẻ 25-36 tháng tuổi tại các trường mầm non ở phường Gia Định, TPHCM. Đối tượng khảo sát bao gồm 60 trẻ ở độ tuổi nghiên cứu, chia thành hai nhóm: nhóm được học theo phương pháp Montessori và nhóm học theo phương pháp truyền thống. Dữ liệu được thu thập thông qua quan sát trực tiếp theo bảng kiểm hành vi tự lập (ăn uống, vệ sinh, cất dọn đồ dùng, lựa chọn hoạt động...), phỏng vấn giáo viên và phân tích nhật ký phát triển cá nhân của trẻ trong thời gian 8 tuần. Ngoài ra, các yếu tố như môi trường lớp học, vai trò giáo viên và mức độ tham gia của phụ huynh cũng được ghi nhận để đảm bảo đánh giá toàn diện về tác động của phương pháp Montessori đến sự phát triển tính tự lập ở trẻ nhỏ.

2.2. Cơ sở lý luận về khả năng tự lập và phương pháp Montessori

Khả năng tự lập bao gồm tự chăm sóc, tự điều phối hành vi và tự ra quyết định là nền tảng quan trọng trong sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non. Đây không chỉ là biểu hiện của năng lực cá nhân mà còn là yếu tố quyết định khả năng hòa nhập và phát triển xã hội lâu dài.

Phương pháp Montessori, với triết lý “lấy trẻ làm trung tâm”, thiết kế môi trường linh hoạt và trang bị giáo cụ hỗ trợ cá nhân hóa, đã được công nhận là thúc đẩy sự tự lập ở trẻ một cách tự nhiên. Theo nghiên cứu của Moss & Wheeler (2024), giáo viên Montessori thực thi phong cách

giảng dạy hỗ trợ tự chủ (autonomy-supportive), giúp trẻ cảm thấy lựa chọn là điều bình thường và khả năng kiểm soát bên trong của bản thân được khuyến khích.

Bên cạnh đó, Tiryaki et al. (2021) chứng minh qua kiểm định rằng trẻ trong nhóm học Montessori có chỉ số tự điều chỉnh hành vi (self-regulation) và kiểm soát chú ý/impulse (attention/impulse control) cao hơn đáng kể so với trẻ học lớp truyền thống. Nghiên cứu của họ (với mẫu gồm cả nhóm thử nghiệm và nhóm đối chứng) cho thấy sự phát triển vượt trội về khả năng tự quản lý, điều chỉnh hành vi và tham gia tích cực vào hoạt động lớp, minh chứng cho hiệu quả thực tế của Montessori trong việc hình thành kỹ năng tự lập ở trẻ mầm non.

Từ các lý thuyết và chứng cứ thực nghiệm trên, có thể khẳng định rằng phương pháp Montessori không chỉ thúc đẩy động lực nội tại và kỹ năng tự phát triển ở trẻ mà còn giúp giáo viên tái định hình phương thức dạy, từ hướng dẫn trực tiếp sang tạo dựng môi trường học tập hỗ trợ tính tự chủ của học sinh.

2.3. Tác động của phương pháp Montessori đến sự hình thành và phát triển tính tự lập ở trẻ 25-36 tháng tuổi

Nghiên cứu quốc tế gần đây đã khẳng định rằng phương pháp Montessori có tác động tích cực đến khả năng tự điều chỉnh và tự lập của trẻ. Cụ thể, một nghiên cứu so sánh trẻ học Montessori và trẻ học lớp truyền thống tại Thổ Nhĩ Kỳ cho thấy nhóm Montessori thể hiện mức độ tự điều tiết cảm xúc, kiểm soát xung động và khả năng tập trung vượt trội đáng kể (Turgut & Sop, 2023). Kết quả này không chỉ được đo bằng quan sát hành vi mà còn dựa trên các bài kiểm tra định chuẩn với sự khác biệt có ý nghĩa thống kê.

Bên cạnh đó, các nghiên cứu ở Châu Âu cũng chỉ ra rằng trẻ Montessori có năng lực linh hoạt nhận thức và chú ý chọn lọc cao hơn. Cụ thể, Denervaud et al. (2019) nhận thấy các bé học phương pháp này đạt điểm cao hơn trong các bài kiểm tra về trí nhớ làm việc (working memory) và sự chú ý chọn lọc (selective attention), những kỹ năng hỗ trợ mạnh mẽ cho hành vi tự lập ở trẻ nhỏ.

Hơn nữa, một phân tích lớn với nhóm hơn 200 trẻ (M, 4-15 tuổi) cho thấy môi trường Montessori còn hỗ trợ phát triển sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề và tinh thần cộng đồng. Mặc dù nghiên cứu này không tập trung vào trẻ 25-36 tháng, những kỹ năng này bắt đầu hình thành từ giai đoạn này và nền móng rất quan trọng.

Tổng hợp các bằng chứng trên cho thấy phương pháp Montessori thúc đẩy trẻ phát triển theo chiều sâu: trẻ không chỉ tự phục vụ, tự chọn hoạt động, mà còn học cách điều chỉnh cảm xúc, tập trung giải quyết công việc cá nhân và phát triển kỹ năng sáng tạo. Khi áp dụng vào nhóm trẻ 25-36 tháng tại phường Gia Định, những tác động tích cực này dự kiến sẽ giúp trẻ nhanh chóng hình thành tính tự lập một cách tự nhiên và bền vững.

2.4. Thực trạng khả năng tự lập ở trẻ 25-36

tháng tại các trường mầm non ở phường Gia Định

Nghiên cứu khảo sát thực trạng khả năng tự lập của 60 trẻ trong độ tuổi 25-36 tháng tại 8 trường mầm non trên địa bàn phường Gia Định, bao gồm 4 trường áp dụng phương pháp Montessori và 4 trường theo chương trình truyền thống. Mục tiêu khảo sát tập trung vào bốn nhóm hành vi biểu hiện tính tự lập thường gặp ở lứa tuổi này: tự ăn uống, vệ sinh cá nhân, sắp xếp đồ dùng sau hoạt động và lựa chọn hoạt động học theo nhu cầu. Kết quả thu được như sau:

Hoạt động kiểm tra	Montessori (% trẻ hoàn thành độc lập)	Truyền thống (% trẻ hoàn thành độc lập)
Tự ăn uống (không cần trợ giúp)	85%	60%
Tự rửa tay sau khi ăn	75%	50%
Tự cất gọn đồ chơi sau khi chơi	80%	55%
Lựa chọn hoạt động học phù hợp với sở thích	70%	40%
Tổng hợp trung bình	77,5%	51,25%

Nguồn: tác giả xử lý số liệu

Từ bảng số liệu trên, trẻ học theo phương pháp Montessori có mức độ hoàn thành độc lập các hành vi tự lập cao hơn rõ rệt so với nhóm học truyền thống. Chênh lệch lớn nhất thể hiện ở khả năng lựa chọn hoạt động học, nơi trẻ Montessori đạt 70% so với 40% ở nhóm còn lại - phản ánh trực tiếp tính chủ động trong việc định hướng hành vi và nhu cầu cá nhân. Các hành vi tự chăm sóc khác như tự ăn, rửa tay, hay cất gọn đồ chơi cũng cho thấy sự khác biệt tương đối ổn định từ 20-25 điểm phần trăm giữa hai nhóm, cho thấy trẻ Montessori không chỉ phát triển thói quen tốt mà còn có tính duy trì và thực hành lặp lại hiệu quả hơn.

Thông qua phỏng vấn bán cấu trúc với giáo viên và phụ huynh của cả hai nhóm trẻ, các nhận định đều củng cố thêm kết quả khảo sát định lượng. Giáo viên các lớp Montessori cho rằng trẻ có sự tiến bộ rõ rệt về khả năng kiểm soát hành vi, giảm tình trạng chờ đợi hay lệ thuộc vào người lớn, đặc biệt trong các hoạt động sinh hoạt thường nhật. Trong khi đó, giáo viên lớp truyền thống thừa nhận trẻ vẫn có xu hướng bị động, cần nhắc nhở thường xuyên và chưa hình thành thói quen tự giác. Phụ huynh có con học Montessori cũng ghi nhận rằng trẻ tự giác hơn khi ở nhà, biết gấp khăn, dọn đồ chơi, rửa tay sau khi ăn, hay chủ động thông báo nhu cầu cá nhân mà không chờ đợi người lớn thúc đẩy.

Kết quả cho thấy phương pháp Montessori bước đầu thể hiện hiệu quả tích cực trong việc

hình thành và củng cố tính tự lập cho trẻ nhỏ tại địa phương. Điều này không chỉ khẳng định giá trị thực tiễn của triết lý “giáo dục từ trong ra ngoài” mà còn mở ra cơ hội để mở rộng phạm vi ứng dụng phương pháp này trong hệ thống mầm non tại phường Gia Định. Sự khác biệt đáng kể giữa hai nhóm cũng đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc điều chỉnh chương trình, tăng cường đào tạo giáo viên và tổ chức lại môi trường học nhằm phát triển kỹ năng nền tảng cho trẻ trong giai đoạn “vàng” đầu đời.

2.5. Đề xuất và khuyến nghị

Thứ nhất, cần tăng cường bồi dưỡng chuyên môn về phương pháp Montessori cho đội ngũ giáo viên mầm non. Do đặc thù của phương pháp yêu cầu giáo viên không chỉ có kiến thức về tâm lý phát triển trẻ mà còn phải thuần thục trong việc thiết kế môi trường, hướng dẫn trẻ một cách gián tiếp và tôn trọng nhịp độ cá nhân, việc tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề, thực hành sư phạm hoặc trao đổi kinh nghiệm giữa các trường là rất cần thiết. Ngoài ra, nên ưu tiên đào tạo đội ngũ giáo viên lớp nhà trẻ - vốn là độ tuổi trẻ bắt đầu hình thành nền tảng tự lập để đảm bảo phương pháp được áp dụng nhất quán và phù hợp.

Thứ hai, đầu tư cải tạo và sắp xếp lại không gian lớp học theo hướng mở, linh hoạt và phù hợp với tinh thần Montessori. Việc bố trí lớp học theo khu vực chức năng (góc thực hành cuộc sống, góc cảm giác, góc ngôn ngữ...) giúp trẻ dễ dàng

lựa chọn, khám phá và phát triển kỹ năng tự phục vụ. Giáo cụ Montessori cần được trang bị đầy đủ, đảm bảo tính hấp dẫn, an toàn và mang tính gợi mở để khuyến khích trẻ chủ động thực hành thay vì phụ thuộc vào người lớn.

Thứ ba, xây dựng quy trình phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và phụ huynh trong việc hỗ trợ tính tự lập của trẻ. Gia đình nên được hướng dẫn về các nguyên tắc cơ bản của phương pháp Montessori cũng như cách ứng xử thống nhất giữa nhà và trường. Thông qua các buổi tọa đàm, chia sẻ hoặc nhật ký tương tác giữa giáo viên và phụ huynh, việc rèn luyện thói quen tự lập cho trẻ sẽ trở nên xuyên suốt, đồng bộ và hiệu quả hơn.

Thứ tư, khuyến khích xây dựng mô hình điểm về giáo dục tự lập theo phương pháp Montessori tại một số trường tiêu biểu trên địa bàn phường Gia Định, từ đó rút kinh nghiệm và nhân rộng. Mô hình này có thể đóng vai trò như một “vườn ươm” sư phạm - nơi giáo viên, quản lý và phụ huynh có thể học hỏi, thực hành và theo dõi tiến trình phát triển của trẻ theo định hướng giáo dục hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm.

Cuối cùng, cần có sự quan tâm và hỗ trợ từ cấp quản lý giáo dục địa phương trong việc định hướng, giám sát và tạo điều kiện triển khai các

mô hình giáo dục sớm hiện đại như Montessori, đặc biệt trong giai đoạn sau sáp nhập hành chính của phường Gia Định. Đây là thời điểm thích hợp để đổi mới mô hình giáo dục mầm non, xây dựng chiến lược phát triển trẻ toàn diện, bắt đầu từ những kỹ năng nền tảng như tính tự lập.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã làm rõ hiệu quả tích cực của phương pháp Montessori trong việc phát triển tính tự lập ở trẻ 25-36 tháng tuổi tại các trường mầm non ở phường Gia Định, thông qua so sánh thực nghiệm giữa hai nhóm trẻ và phân tích ý kiến từ giáo viên, phụ huynh. Kết quả cho thấy trẻ trong môi trường Montessori có xu hướng chủ động hơn, kiểm soát hành vi tốt hơn và hình thành kỹ năng tự phục vụ sớm hơn so với trẻ trong lớp học truyền thống. Tuy nhiên, nghiên cứu vẫn còn một số hạn chế, bao gồm quy mô mẫu tương đối nhỏ, thời gian khảo sát ngắn và chưa đánh giá sâu yếu tố môi trường gia đình ảnh hưởng đến tính tự lập của trẻ. Trong thời gian tới, các nghiên cứu mở rộng nên tập trung vào việc theo dõi sự phát triển tự lập của trẻ trong thời gian dài hơn, kết hợp đánh giá đa chiều giữa trường - gia đình - cộng đồng, từ đó xây dựng mô hình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế tại các đô thị mới như phường Gia Định.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Choi, Y. (2024). *Supporting self-regulated learning in primary education*. Frontiers in Education.
- Denervaud, S., Knebel, J.-F., Hagmann, P., & Gentaz, E. (2019). *Beyond executive functions, creativity skills benefit academic outcomes: Insights from Montessori education*. PLOS ONE, 14(11), e0225319. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0225319>
- Moss, J. D., & Wheeler, T. J. (2024). *Beliefs about autonomy support and control in the classroom: Montessori vs. traditional teachers*. Journal of Montessori Research, 10(2), 39–50. <https://doi.org/10.17161/jomr.v10i2.20260>
- Tiryaki, A. Y., Findik, E., Çetin Sultanoglu, S., Beker, E., Biçakçı, M. Y., Aral, N., & Özdoğan Bal, E. (2021). *A study on the effect of Montessori education on self-regulation skills in preschoolers*. Early Child Development and Care, 191(7–8), 1219–1229. <https://doi.org/10.1080/03004430.2021.1928107>
- Turgut, M., & Sop, A. (2023). *Self-regulation in children attending preschool institutions that implement different educational approaches*. Boğaziçi University Journal of Education, 40(2), 29–52. <https://doi.org/10.52597/buje.1142941>